Thứ Hai, Ngày 13 Tháng 2 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Sắc đỏ lan tỏa"

▶ Thị trường chứng khoán giảm trong phiên hôm nay. Đa số cổ phiếu giao dịch trong sắc đỏ. Các nhóm ngành chế biến thủy sản và chứng khoán là hai ngành bị bán mạnh nhất.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 11.60 điểm (-1.10%), đạt 1,043.70 điểm; HNX-Index giảm 4.01 điểm (-1.92%), đạt 210.91 điểm. Thanh khoản toàn thị trường đạt 10.4 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 681.323 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 82.02 tỷ đồng, tập trung ở KDH.

▶ BID (+3.38%), MSN (+1.86%), STB (+3.59%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VCB (-1.06%), VHM (-2.20%), VPB (-2.86%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm trong phiên giao dịch hôm nay. Dịch vụ tài chính, Xây dựng và vật liệu, Hóa chất là 3 nhóm ngành giảm mạnh nhất: VCI, VGC, DCM.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Áp lực bán tiếp tục lấn át ngay từ đầu phiên khiến thị trường mở cửa tạo khoảng trống (gap) giảm giá. Dù vậy, lực cầu bắt đáy đã tham gia trở lại vào cuối phiên chiều giúp thị trường đóng cửa thu hẹp một phần đà giảm và tạo mẫu hình nến hammer. Điều này cho thấy dòng tiền có phản ứng khi chỉ số tiếp cận vùng giá thấp, tuy nhiên, động lực mua lên chưa đủ mạnh để giúp chỉ số bứt phá lên trên ngưỡng kháng cự MA50 ngày quanh khu vực 1,050 điểm và Vnindex kết phiên vẫn nằm dưới mức này. Tín hiệu bật tăng có thể là nhịp hồi kỹ thuật và cần quan sát thêm diễn biến các phiên sau. Chỉ số đã đánh mất xu hướng tăng ngắn hạn khi sập gãy ngưỡng 1,080 điểm. Do vậy, các giao dịch hiện tại sẽ có độ nhiễu và nhà đầu tư cần cân nhắc kỹ.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,044	-1.1	-1.6	-30.5	13.7	1.7	4,211,703
VN30 Index	1,040	-0.8	-2.8	-32.7	11.0	1.6	3,081,357
VN Midcap	1,269	-2.9	-5.4	-39.4	10.9	1.2	724,842
VN Smallcap	1,075	-3.0	-1.7	-45.4	13.2	0.9	221,000
HNX Index	204	-1.9	-3.2	-52.1	15.7	1.2	243,833
UpCom	77	-0.2	7.1	-31.4	12.2	1.7	1,001,545

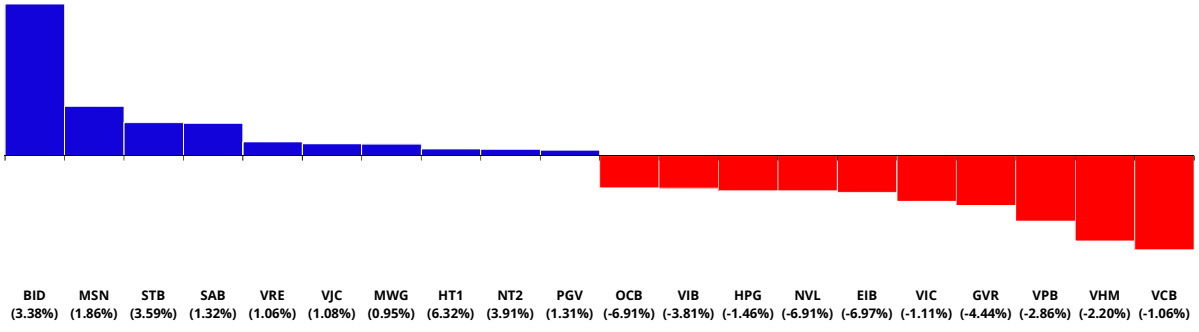
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.4	2.1	0.6	0.7	16.1	2.4	84,393
Bảo hiểm	-1.8	-0.6	4.0	-13.4	18.9	1.6	47,309
Bất động sản	-1.9	-6.5	-2.9	-46.0	13.6	1.4	726,205
CNTT	0.0	1.1	4.4	-0.5	17.0	3.3	100,647
Dầu khí	-0.6	2.5	18.7	-32.6	40.3	2.4	59,607
Dịch vụ tài chính	-4.1	-6.5	2.0	-48.4	12.2	1.0	95,708
Tiện ích	-0.4	1.3	4.6	-14.8	12.2	2.1	317,103
Du lịch và Giải trí	-0.6	-9.1	-8.6	-35.4	n.a	9.6	93,036
Hàng & DV CN	-2.0	0.0	1.0	-19.8	10.6	1.5	115,275
Hàng CN & Gia dụng	-1.2	-3.7	-4.5	-12.1	10.5	1.7	49,490
Hóa chất	-3.2	-2.9	-1.7	-45.7	6.0	1.1	128,665
Ngân hàng	-0.8	0.5	7.7	-23.0	8.0	1.5	1,570,305
Ô tô và phụ tùng	-1.6	-1.3	1.1	-41.9	10.1	0.9	18,111
Tài nguyên Cơ bản	-1.6	1.0	11.5	-46.4	19.7	1.1	156,199
Th.phẩm & Đồ uống	-0.1	-2.4	2.5	-12.8	22.0	3.3	509,985
Truyền thông	2.5	9.2	11.7	-43.8	11.8	0.7	984
Xây dựng và Vật liệu	-3.6	-2.2	6.0	-44.8	13.0	1.0	83,043
Y tế	0.7	5.5	6.9	-9.9	13.2	2.0	32,563

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.1	0.1	1.5	-2.4	0.2	8.0
USD/JPY	132	0.8	-0.2	3.5	-5.4	1.0	14.6
USD/CNY	7	0.2	0.4	1.9	-3.4	-1.1	7.4
KRW/USD	1,278	1.0	1.9	2.9	-3.7	0.9	7.0
EUR/USD	1	-0.1	0.4	1.4	-3.3	0.2	5.8
USD/VND	23,576	0.0	0.4	0.6	-4.9	-0.2	3.7
Dầu Thô	79	-1.1	6.4	-1.3	-11.4	-1.8	-15.3
Xăng	237	-5.3	-0.1	-6.4	-9.2	-3.6	-13.4
Khí đốt	3	1.3	3.6	-25.5	-56.7	-43.1	-35.4
Than	226	0.3	-4.2	-42.1	-30.3	-44.1	-5.4
Vàng	1,860	-0.3	-0.4	-3.1	5.0	2.0	-0.6
Thép cuộn	4,189	-0.2	0.6	-0.2	10.3	1.0	-18.0

Đóng góp vào VN Index



Mở tài khoản

[Chuyên viên phân tích]
Khang Trần
(84-28) 6299 - 8037
khang.lt@shinhan.com

Mỹ Mỹ
(84-28) 6299 - 7276
my.vm@shinhan.com

Shinhan Securities

Điểm tin thị trường

Tin tức doanh nghiệp

1) PC1 – Tiện ích: HĐQT CTCP Tập Đoàn PC1 thông qua quyết nghị về phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ 2022. Cụ thể, PC1 sẽ phát hành 12,000 trái phiếu mệnh giá 100 triệu đồng, được chia làm 2 đợt phát hành. Kỳ hạn trái phiếu là 05 năm. Số tiền thu được từ đợt phát hành (dự kiến 1,200 tỷ đồng) sẽ được PC1 sử dụng để đầu tư vào lĩnh vực phát triển bất động sản khu công nghiệp, thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần của CTCP Western Pacific. Phần còn lại, 90 tỷ đồng dùng để bổ sung vốn lưu động cho Công ty.

2) HBC – Xây dựng: HBC báo lỗ năm 2022, mặc dù doanh thu thuần tăng 24% đạt gần 14,123 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do giá vốn hàng bán tăng mạnh đến 31% lên gần 13,865 tỷ đồng. Vì vậy, lợi nhuận gộp của HBC đã giảm mạnh 68% về còn gần 258 tỷ đồng, biên lãi gộp cũng giảm từ 7.1% về 1.8%. Bên cạnh đó, chi phí quản lý doanh nghiệp cũng tăng mạnh, gấp 2.3 lần năm trước, lên gần 940 tỷ đồng. Dưới áp lực chi phí tăng mạnh, HBC báo lỗ ròng năm 2022 hơn 1,138 tỷ đồng.

3) SVC – Bán lẻ: CTCP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn đã phát hành thêm hơn 33.3 triệu cp - đúng bằng lượng cổ phiếu đang lưu hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu. Từ đó, nâng số lượng cổ phiếu sau phát hành lên 66.63 triệu cp, tương ứng vốn điều lệ hơn 666.3 tỷ đồng. Ngày thay đổi niêm yết có hiệu lực là 10/02/2023. Tuy nhiên trên thực tế, Savico đã kết thúc phát hành từ ngày 29/12/2022. Trong đó, toàn bộ cổ phiếu mới được phân phối cho 922 cổ đông, với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1.

4) VHC – Sản xuất: Lãi ròng của CTCP Vĩnh Hoàn năm 2022 tăng mạnh so với năm trước nhưng quý 4/2022, lãi ròng giảm đến 58% so với cùng kỳ. Cụ thể, năm 2022, VHC đạt doanh thu thuần hơn 13.2 ngàn tỷ đồng, tăng 46% so với năm trước. Tuy nhiên quý 4/2022, doanh thu VHC gần 2.5 ngàn tỷ đồng, giảm 8% so với cùng kỳ, do sản lượng bán và sản lượng sản xuất giảm. Mặt khác, các chi phí khác trong kỳ tăng mạnh. Chi phí tài chính gấp 8 lần cùng kỳ, ở mức gần 137 tỷ đồng. Kết thúc quý 4/2022, dù Vĩnh Hoàn lãi ròng gần 190 tỷ đồng nhưng so với cùng kỳ, con số này thấp hơn đến 58%. Kết năm 2022, Vĩnh Hoàn lãi ròng gần 2 ngàn tỷ đồng, tăng 80% so với năm 2021.

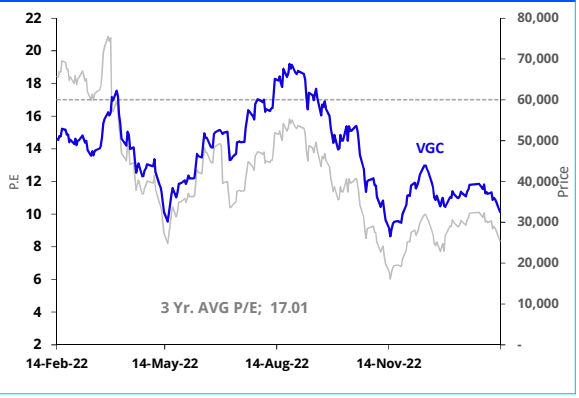
5) REE – Tiện ích: HĐQT CTCP Cơ Điện Lạnh thông báo 01/03 là ngày cuối cùng chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2022 bằng tiền và cổ phiếu, tổng tỷ lệ 25%. Cụ thể, REE sẽ chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông bằng tiền với tỷ lệ 10%. Với hơn 355.4 triệu cp đang lưu hành, ước tính REE cần chi hơn 355.4 tỷ đồng để trả cổ tức cho cổ đông. Song song đó, Công ty dự kiến phát hành hơn 53.3 triệu cp để chia cổ tức năm 2022 cho cổ đông với tỷ lệ 15%. Nguồn vốn phát hành từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

Tổng Công ty Viglacera - CTCP - VGC

VGC – Nguyên vật liệu: VGC ghi nhận lãi trước thuế hợp nhất của Tổng Công ty trong tháng 1 vượt 2% kế hoạch tháng, trong đó Công ty mẹ vượt 16% kế hoạch tháng và thực hiện 35% kế hoạch quý 1. Doanh thu hợp nhất tháng 1 của Viglacera và Công ty mẹ lần lượt vượt 4% và 12% kế hoạch tháng. Lĩnh vực bất động sản, hoạt động cho thuê hạ tầng KCN vẫn duy trì tốt và đóng góp phần lớn vào kết quả chung của Tổng Công ty.

Về tình hình kinh doanh năm 2022, doanh thu thuần của Viglacera đạt hơn 14,594 tỷ đồng (tăng 30%); lãi trước thuế hơn 2,320 tỷ đồng (tăng 51%) và lãi ròng gần 1,747 tỷ đồng, tăng 43% so với năm 2021. Tại ĐHĐCĐ thường niên 2022, VGC dự kiến đem về 15,000 tỷ đồng doanh thu và 1,700 tỷ đồng lãi trước thuế hợp nhất. Như vậy, Tổng Công ty đã vượt 36% kế hoạch lợi nhuận đề ra.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	2/12/2023	2/13/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	54.8	0	1	1	
2	Bảo hiểm	42.4	36	52	36	
3	Dầu khí	37.8	91	166	121	
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	34.1	272	427	319	
5	Hóa chất	32.2	268	502	380	
6	Xây dựng và Vật liệu	29.4	439	707	547	
7	Thực phẩm và đồ uống	24.2	627	901	725	
8	Ô tô và phụ tùng	23.8	50	78	63	
9	Dịch vụ tài chính	20.6	756	1,050	871	
10	Bất động sản	18.4	1,133	1,595	1,347	
11	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	5.3	166	158	150	
12	Ngân hàng	0.3	1,654	2,060	2,055	
13	Du lịch và Giải trí	-6.4	34	35	38	
14	Y tế	-8.1	12	16	17	
15	Hàng cá nhân & Gia dụng	-9.3	93	82	90	
16	Công nghệ Thông tin	-11.5	73	65	74	
17	Bán lẻ	-14.9	228	209	246	

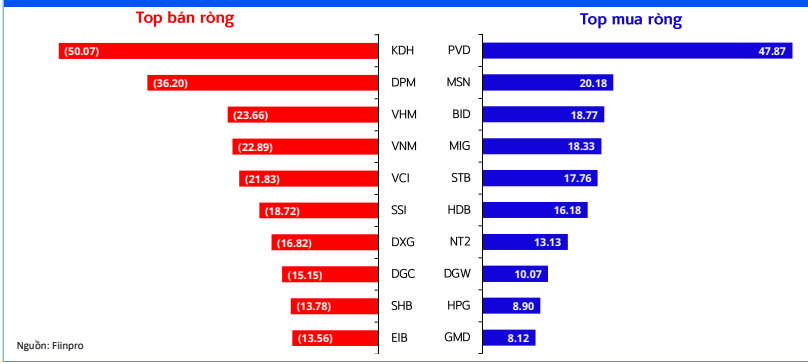
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
VPB	VPBank	Ngân hàng	17,000	-2.9	-8.1	-5.0	64	439.2	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	7,680	-6.9	-12.0	-16.2	138	190.8	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,800	-6.2	-7.2	3.2	79	219.5	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	13,250	-6.7	-16.7	-7.3	79	202.5	
PDR	BĐS Phát Đạt	Bất động sản	11,250	-6.6	-18.2	-17.3	112	157.7	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	20,600	1.5	6.5	15.4	125	148.6	
SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Ngân hàng	9,800	-3.0	-6.2	-1.5	79	161.3	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	25,000	-6.0	-8.3	7.5	54	200.5	
EIB	Eximbank	Ngân hàng	21,350	-7.0	-17.2	-23.6	88	122.6	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	13,450	-3.9	-11.2	-0.4	26	270.5	
MBB	MBBank	Ngân hàng	18,000	-1.6	-3.7	5.3	41	177.3	
DPM	Đạm Phú Mỹ	Hóa chất	42,550	1.6	-1.3	-0.9	65	121.2	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	6,660	-7.0	-12.4	2.5	87	100.8	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	12,800	-6.9	-16.9	-8.6	22	255.7	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	52,200	-5.1	-10.0	-11.4	40	136.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
HT1	Xi măng Hà Tiên 1	Xây dựng và Vật liệu	14,300.0	6.3	6.7	38.2	7.2	14.30	
CIG	Xây dựng COMA 18	Xây dựng và Vật liệu	3,640.0	-0.3	-4.0	-2.9	-1.3	3.64	
MIG	Bảo hiểm Quân đội	Bảo hiểm	15,050.0	0.3	-2.0	2.4	-0.4	15.05	
PTC	Xây lắp Bưu Điện PTIC	Xây dựng và Vật liệu	4,800.0	-5.9	-6.8	-9.1	-6.6	4.80	
KPF	Đầu tư Tài chính Hoàng Minh	Xây dựng và Vật liệu	10,600.0	-1.9	-7.0	-12.4	-4.9	10.60	
HBC	Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình	Xây dựng và Vật liệu	8,380.0	-7.0	-13.3	-9.0	-9.5	8.38	
HTN	Hưng Thịnh Incons	Bất động sản	12,250.0	-3.5	-13.1	0.0	-7.1	12.25	
NLG	BĐS Nam Long	Bất động sản	25,800.0	-3.6	-6.9	-16.8	-4.9	25.80	
BWE	Nước - Môi trường Bình Dương	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	45,400.0	-3.2	-2.5	-8.3	-2.9	45.40	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	33,000.0	-6.9	-10.8	0.3	-8.4	33.00	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

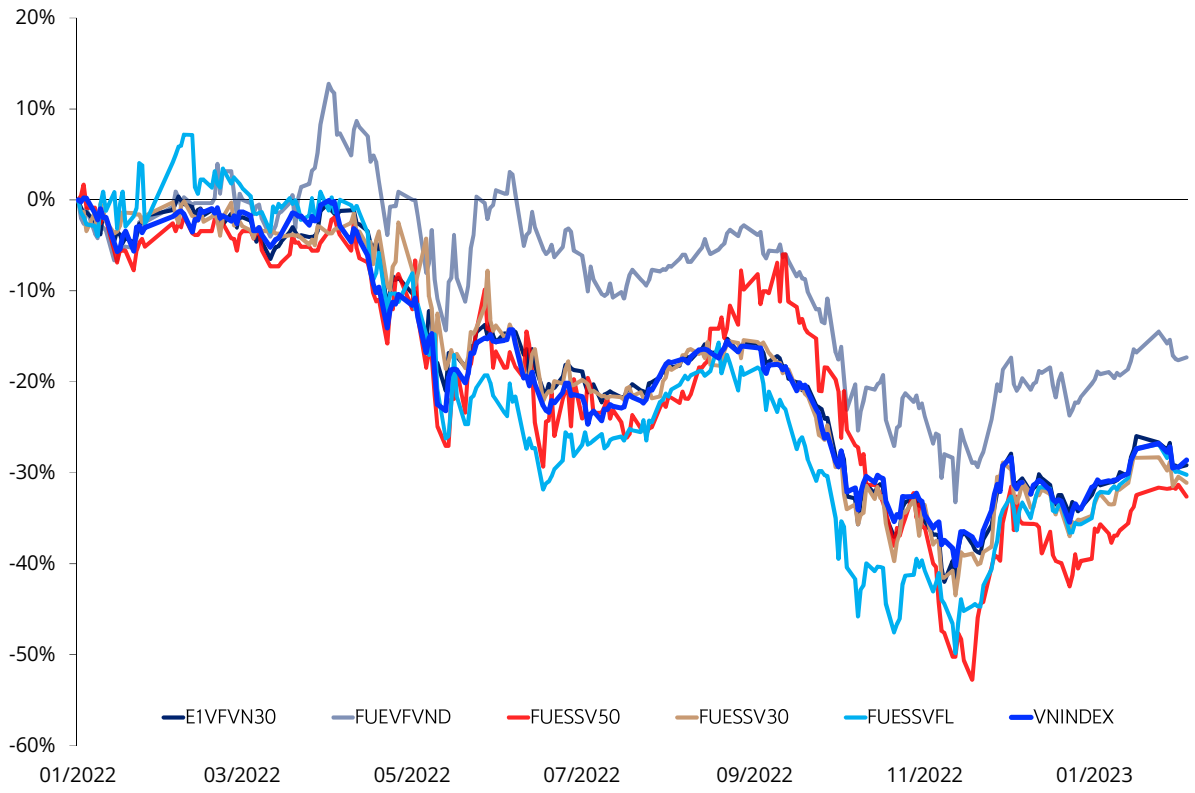
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
2/13/2023	935.0	1,015.7	-80.7
2/10/2023	1,197.0	1,169.2	27.8
2/9/2023	1,463.6	1,443.6	20.0
2/8/2023	1,623.2	1,239.2	384.0
2/7/2023	1,050.6	1,015.3	35.4
2/6/2023	1,494.8	1,101.5	393.4
2/3/2023	1,504.0	973.7	530.3
2/2/2023	1,713.8	1,281.1	432.7
2/1/2023	1,576.8	1,484.8	92.0
1/31/2023	1,248.6	1,368.1	-119.4
1/30/2023	1,730.2	984.5	745.6
1/27/2023	1,557.9	1,035.7	522.2
1/19/2023	1,825.2	1,028.4	796.9
1/18/2023	1,513.2	815.5	697.7
1/17/2023	1,271.6	475.2	796.4
1/16/2023	1,297.1	1,067.9	229.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	17,790	-1.8%	-3.1%	2.7%	347,300	6.1	
2	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	22,480	-1.4%	-2.6%	0.4%	690,100	15.4	
3	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,000	4.4%	7.9%	13.9%	10,200	0.2	
4	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	12,660	-1.9%	-3.6%	1.4%	6,200	0.1	
5	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	7,970	-2.3%	-5.2%	-1.6%	27,200	0.2	
6	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,220	-2.3%	-3.6%	0.0%	36,700	0.3	
7	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	6,750	-2.2%	-3.2%	1.5%	52,800	0.4	
8	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	8,740	-1.8%	-3.0%	3.8%	54,200	0.5	
9	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,200	-1.2%	-3.6%	2.3%	18,900	0.2	
10	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	14,640	-3.2%	-4.4%	2.0%	444,000	6.5	
11	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	13,200	-1.8%	-3.4%	1.9%	118,300	1.6	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	E1VFVN30	DCVFM	8/14/2014	VN30	361.2	21.0	36.8	-31.8	25.8	1.0	1.32	1.6	8.6	62.2
2	FUEVFVND	DCVFM	5/12/2020	VNDIAMOND	828.0	20.6	131.1	-21.6	31.9	0.9	1.07	1.7	8.1	87.8
3	FUESSV50	SSIAM	12/15/2014	VNX50	6.0	-0.2	-4.2	-30.1	42.7	1.0	1.34	1.5	9.5	48.8
4	FUESSV30	SSIAM	7/27/2020	VN30	3.0	0.0	0.0	-34.2	35.7	0.9	1.36	1.6	9.7	61.8
5	FUEDCMID	DCVFM	9/29/2022	VNMID	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
6	FUEIP100	IPAAM	7/28/2021	VN100	n.a	0.0	0.0	-35.1	25.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
7	FUEKIV30	HVCapital	1/6/2022	VN30	18.5	0.0	2.7	-33.4	36.0	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
8	FUEKIVFS	HVCapital	11/3/2022	VNFINSELECT	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	1.2	n.a	n.a	n.a	n.a
9	FUEMAV30	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-3.5	-33.1	25.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
10	FUESSVFL	SSIAM	2/24/2020	VNFINLEAD	160.6	0.0	10.4	-38.7	38.6	0.9	0.71	1.1	6.4	83.5
11	FUEVN100	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	-34.7	30.6	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.